

Bản án số 04/2023/HS-ST

Ngày 13-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH B GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Huân

2. Ông Nguyễn Tiên Chinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh B Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh B Giang tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị H, sinh năm 2002 tại xã M, huyện Lục Ngạn, tỉnh B Giang. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện Lục Ngạn, tỉnh B Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Trần Thị B; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/07/2022 đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Dương Văn Q, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã B Lũng, huyện Lục Nam, tỉnh B Giang.

+ Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn E, xã G, huyện Lục Nam, tỉnh B Giang

+ Anh Đặng Minh V, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã G, huyện Lục Nam, tỉnh B Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 40 phút, ngày 23/7/2022, Công an huyện Lục Nam phối hợp cùng Công an thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam kiểm tra hành chính cơ sở kinh doanh khách sạn Phương Sâm thuộc tổ dân phố Z Minh, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh B Giang phát hiện tại phòng nghỉ số 601 có các đối tượng Trần Thị H, sinh năm 2002, trú tại thôn Đ, xã M, huyện Lục Ngạn; Dương Văn Q, sinh năm 1985 trú tại thôn L, xã B Lũng, huyện Lục Nam; Đỗ Văn C, sinh năm 1992 trú tại thôn E, xã G, huyện Lục Nam; Đặng Minh V, sinh năm 1992 trú tại thôn A, xã G, huyện Lục Nam và Phan X, sinh năm 2000 trú tại khu tập thể C92, pH Trại Chuối, Quận Hồng Bàng, thành phố Y Phòng đang có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: Tại mặt bàn trong phòng 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy); 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn hình trụ, được cố định bằng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá, bên trong tờ tiền bám dính chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy); 01 thẻ nhựa màu trắng hình chữ nhật có ghi số 601 bám dính chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy). Tất cả được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT1”; Tại bồn rửa mặt nhà vệ sinh trong phòng 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT2”.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone XSMax màu vàng gold của H và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H (ở Đ, xã M, huyện Lục Ngạn và ở phòng 304 Nhà nghỉ Sen Vàng) nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Căn cứ lời khai của H về nguồn gốc ma túy, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Phan Tuấn Y, sinh năm 2000, trú tại tổ dân phố Phương Lạn 2, thị trấn Phương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh B Giang (là quán Karaoke E Y), thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy) thu tại nóc tủ quần áo trong phòng ngủ của Y; 04 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong các túi đều bám dính chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy) thu tại mặt bàn máy tính phòng ngủ. Tất cả được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KX”; 01 cân tiểu ly màu đen.

Số vật chứng thu giữ nghỉ là ma túy, Cơ quan điều tra đã trưng cầu gửi giám định. Tại kết luận giám định số 1275/KL-KTHS ngày 27/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Giang, kết luận: Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “KT1” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng bám dính trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng; Chất tinh thể màu trắng bám dính trong 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) cuộn thành hình

trụ và được cô định bằng 02 (hai) vỏ đầu lọc thuốc lá là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng; Chất tinh thể màu trắng bám dính trên 01 (một) thẻ nhựa màu trắng, trên thẻ nhựa có số 601 là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

Tại Kết luận giám định số 1316/KL-KTHS ngày 02/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Giang, kết luận: Trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh là ma túy, có khối lượng 0,188 gam, loại Ketamine; Chất tinh thể màu trắng bám dính trong 05 (năm) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa (trong đó: 04 túi viền màu xanh và 01 túi viền màu đỏ) là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của Phan X, Trần Thị H, Dương Văn Q, Đỗ Văn C và Đặng Minh V niêm phong trong các chai nhựa ký hiệu lần lượt: M1, M2, M3, M4, M5 để trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 1289/KL-KTHS ngày 29/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Giang, kết luận:

- Tìm thấy Ketamine trong mẫu chất lỏng (nước tiểu) thu của Phan X, ký hiệu “M1”.

- Tìm thấy Norketamine, Dehydronorketamine trong mẫu chất lỏng (nước tiểu) thu giữ của Trần Thị H, ký hiệu “M2”.

- Tìm thấy Norketamine, Dehydronorketamine và chất ma túy Ketamine trong mẫu chất lỏng (nước tiểu) thu giữ của Dương Văn Q, ký hiệu “M3”; Đỗ Văn C, ký hiệu “M4” và Đặng Minh V, ký hiệu “M5”. (Norketamine. Dehydronorketamine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamine trong cơ thể).

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận: Trần Thị H đang thuê nghỉ tại phòng 304 nhà nghỉ Sen Vàng, tổ dân phố Z Minh, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam. Khoảng 02 giờ ngày 22/7/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H đã liên lạc với Nguyễn Huy E, sinh năm 2003 trú tại số nhà 431, phố Z Minh, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh B Giang hỏi mua 02 viên ma túy kẹo (ma túy MDMA). Khoảng 30 phút sau, H thấy em trai của E là Lê Đức Trung, sinh ngày 08/10/2005 trú tại tổ dân phố Thân Phú, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh B Giang đến để ma túy ở chậu hoa trước cửa nhà nghỉ Sen Vàng và ra hiệu cho H xuống lấy. Sau đó, H tiếp tục liên lạc hỏi mua 01 chỉ ma túy Ketamine với giá 1.500.000 đồng của Trương Phan Tuấn Y, sinh năm 2000 trú tại Phương Lạn 2, thị trấn Phương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh B Giang. Do Y không sếp nên H gọi điện cho bạn là Diệp Văn Z, sinh ngày 20/7/2007 trú tại thôn Trại Ruộng, xã Đông Hưng, huyện Lục Nam, tỉnh B Giang nói “mày đi xuống dưới Sàn lấy đồ về cho chị, xong chị bảo Y Tá mang ra cho”, Z đồng ý. Sau khi mua được ma túy, H đã sử dụng hết 01 viên ma túy kẹo, còn 01 viên ma túy kẹo màu xám, hình con khỉ và 1 túi ma túy Ketamine H cất vào trong túi xách để sử dụng dần. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/7/2022, khi H đang ở phòng 304 nhà nghỉ Sen Vàng thì Dương Văn Q (là bạn trai) nhắn tin bảo H lên khách sạn Phương

Sâm, H đồng ý. Trước khi đi, H lấy trong túi xách ra 01 túi ma túy Ketamine và 01 viên ma túy kẹo rồi quấn vào tờ giấy vệ sinh đút vào túi quần đang mặc, mục đích mang lên khách sạn Phương Sâm để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Q và H đến khách sạn Phương Sâm rồi thuê phòng 601 để nghỉ. Khoảng 10 phút sau có Đặng Minh V và Đỗ Văn C (là bạn của Q) đến khách sạn. Lúc này, H lấy trong túi quần 01 túi ma túy Ketamine và 01 viên ma túy kẹo ra để ra bàn. Tiếp đó, H dùng gạt tàn thuốc lá giã nhỏ viên ma túy kẹo rồi pha vào cốc cô ca, rồi lần lượt C, Q, V và H uống hết cốc cô ca đó. Sau đó, Q xuống tầng 01 của khách sạn lấy 01 đĩa sứ mang lên phòng, H cầm đĩa sứ mang vào nhà vệ sinh hơi nóng rồi mang ra để ở bàn, H đổ túi ma túy Ketamine ra đĩa rồi dùng thẻ nhựa (là thẻ khóa phòng 601) để xào ke, H kẻ thành 04 đường ke cho mọi người sử dụng. Lần lượt C, Q, H, V sử dụng hết số ma túy trên. Sau khi sử dụng ma túy xong, C bảo H gọi Phan X lên phòng chơi. Khi X lên phòng ngồi chơi và nói chuyện cùng mọi người được một lúc thì Cơ quan Công an đến kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Về vật chứng: Các phong bì thư ký hiệu “KT1”, “KX” là mẫu vật được niêm phong hoàn lại sau giám định, 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT2”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu vàng gold của H, Cơ quan điều tra chuyển xử lý cùng vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số: 89/CT-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh B Giang truy tố Trần Thị H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh B Giang giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng: Điểm b khoản 2 , khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị H với mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Phạt bị cáo 50.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy các phong bì thư ký hiệu “KT1”, “KX” là mẫu vật được niêm phong hoàn lại sau giám định, 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT2”; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu vàng gold.

* Về án phí: Bị cáo pY chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu ở trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng hơn 14 giờ 30 phút ngày 23/7/2022, tại phòng 601 khách sạn Phương Sâm thuộc tổ dân phố Z Minh, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh B Giang, Trần Thị H đã có hành vi cung cấp chất ma túy Ketamine và trực tiếp kê 04 đường ma túy để cho H cùng Dương Văn Q, Đỗ Văn C và Đặng Minh V sử dụng. Khi H, Q, C, V vừa cùng nhau sử dụng ma túy xong thì bị Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng.

Theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định “1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: a) Phạm tội 02 lần trở lên; b) Đối với 02 người trở lên;”. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước vào mục đích chữa bệnh, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm như trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản... Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết pY cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung, tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Do đó ngoài hình phạt chính là phạt tù, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo là người chưa có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, bản thân lại nghiện ma túy nên áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Các phong bì thư ký hiệu “KT1”, “KX” là mẫu vật được niêm phong hoàn lại sau giám định, 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT2” là các vật có giá trị sử dụng thấp, có bám dính chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu vàng gold của Trần Thị H sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về nguồn gốc số ma túy H khai là mua của Nguyễn Huy E, Trương Phan Tuấn Y, nhưng không có chứng cứ chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với số ma túy thu giữ khi khám xét tại nhà Y là Y xin của một người bạn không rõ tên, tuổi, địa chỉ, mục đích để Y sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra xác định trọng lượng ma túy Y tàng trữ không đủ định lượng để xử lý hình sự, Y chưa có tiền án, tiền sự nên ngày 18/11/2022, Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Y về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đối với Dương Văn Q, Đỗ Văn C, Đặng Minh V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng H ngày 23/7/2022. Phan X tuy không sử dụng ma túy cùng H, Q, C, V nhưng kết luận giám định nước tiểu phát hiện có chất ma túy ketamine. Ngày 18/11/2022, Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q, V, C, X về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Đối với Diệp Văn Z là người “cầm đồ” (tức ma túy) lên phòng cho H, Cơ quan điều tra xác định do Z chưa đến tuổi thành niên (dưới 16 tuổi), khi H nhờ “cầm

đồ” hộ, Z đã đồng ý giúp. Số lượng ma túy các đối tượng đã sử dụng hết nên không có căn cứ xử lý đối với Z về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[11] Đối với ông Phạm Văn Sâm, sinh năm 1975, trú tại số 416, phố Thanh Tân, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam là chủ khách sạn Phương Sâm và bà E P, sinh năm 1981 trú tại C1, xã P2, huyện Lục Nam là người có trách nhiệm quản lý khách sạn ngày 23/7/2022. Quá trình điều tra xác định ông Sâm và bà Anh không biết việc các đối tượng đến thuê phòng để sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên pY chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Thị H 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 23/07/2022. Phạt bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy các phong bì thư ký hiệu “KT1”, “KX” là mẫu vật được niêm phong hoàn lại sau giám định; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT2”. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu vàng gold.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Thị H pY chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pY thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Báo cho bị cáo có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người TGTT vắng mặt;
- Viện KSND huyện;
- Công an huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu hồ sơ, v/p.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Huân